

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ
Số: 168 / QĐ-CĐYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Khánh Hòa, ngày 23 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên
của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ KHÁNH HÒA

Căn cứ Quyết định số 6044/QĐ-BGD&ĐT ngày 27 tháng 10 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa trên cơ sở trường Trung học Y tế;

Căn cứ Quyết định số 869/QĐ-CĐYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định về Điều lệ trường Cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 06 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng;

Căn cứ vào biên bản họp toàn thể giáo viên chủ nhiệm của ngày 09 tháng 01 năm 2018, biên bản họp của toàn thể ban cán sự các lớp ngày 11 tháng 01 năm 2018 về việc: góp ý dự thảo Quy chế công tác học sinh, sinh viên;

Theo đề nghị của các Ông Trưởng Phòng Công tác Học sinh – Sinh viên, Trưởng Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công tác học sinh sinh viên của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa gồm 06 chương 24 điều (đính kèm Quy chế).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký quyết định. Các Quy định trước đây về công tác học sinh sinh viên trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các Ông/bà Trưởng phòng: Công tác Học sinh – Sinh viên, Đào tạo, Tổ chức – Hành chính, Kế hoạch – Tài chính; Các Phòng, Khoa, Bộ môn và các đơn vị trực thuộc Ban Giám hiệu; Giáo viên chủ nhiệm các lớp và toàn thể học sinh sinh viên của Nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *[Ký]*

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu VT, CTHSSV.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Viết Sơn

**QUY CHẾ CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ KHÁNH HÒA**

(Ban hành kèm theo quyết định số 168/QĐ-CĐYT ngày 23 tháng 03 năm 2018 của
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định quyền và nghĩa vụ của học sinh sinh viên, nội dung công tác học sinh sinh viên, hệ thống tổ chức quản lý công tác học sinh sinh viên, khen thưởng và kỷ luật đối với học sinh sinh viên.

2. Quy chế này áp dụng đối với học sinh sinh viên tại trường Cao Đẳng Y tế Khánh Hòa.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Công tác học sinh sinh viên là một trong những công tác trọng tâm của Nhà trường, nhằm bảo đảm thực hiện mục tiêu đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

2. Công tác học sinh sinh viên được thực hiện theo đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Bộ Lao Động - Thương Binh & Xã Hội.

3. Công tác học sinh sinh viên đảm bảo khách quan, công bằng, công khai, minh bạch, dân chủ trong các khâu có liên quan đến học sinh sinh viên.

**Chương II
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN**

Điều 3. Nhiệm vụ của học sinh, sinh viên

1. Chấp hành chủ trương, Đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các nội quy, điều lệ, quy chế của Nhà trường.

2. Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch đào tạo của Nhà trường; chủ động tích cực tự học, nghiên cứu, sáng tạo và rèn luyện đạo đức, lối sống.

3. Tích cực rèn luyện đạo đức, phong cách, lối sống; tôn trọng giảng viên, cán bộ và nhân viên của Nhà trường, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập và rèn luyện, thực hiện tốt nếp sống văn minh.

4. Tham gia lao động, hoạt động xã hội khác phù hợp với năng lực và sức khỏe của học sinh sinh viên theo yêu cầu của Nhà trường.

5. Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của học sinh sinh viên, cán bộ, giảng viên, nhân viên Nhà trường; kịp thời báo cáo với lãnh đạo Nhà trường khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế khác trong Nhà trường.

6. Tham gia các hoạt động đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội khác trong trường học, gia đình và cộng đồng.

7. Giữ gìn và bảo vệ tài sản của Nhà trường, của bệnh viện và các cơ sở Y tế nơi đi thực tập và đi lâm sàng; góp phần xây dựng bảo vệ và phát huy truyền thống của Nhà trường.

8. Đóng học phí và bảo hiểm Y tế đầy đủ, đúng thời hạn; hoàn trả vốn vay quỹ tín dụng đào tạo (nếu có) theo quy định.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của Nhà trường.

Điều 4. Quyền của học sinh, sinh viên

1. Được nhập học theo đúng ngành, nghề đã trúng tuyển. Được xét, tiếp nhận vào ở ký túc xá, phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường.

2. Được phổ biến về chế độ, chính sách của Nhà nước đối với học sinh, sinh viên trong quá trình tham gia các chương trình giáo dục nghề nghiệp.

3. Được đăng ký dự tuyển đi học ở nước ngoài, học lên trình độ đào tạo cao hơn theo quy định của pháp luật; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

4. Tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam và các tổ chức tự quản của học sinh, sinh viên, các hoạt động xã hội có liên quan đến học sinh, sinh viên trong và ngoài Nhà trường theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia kỳ thi tay nghề các cấp, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao và các cuộc thi tài năng, sáng tạo khoa học, kỹ thuật khác phù hợp với mục tiêu đào tạo của Nhà trường.

6. Được tham gia lao động, làm việc theo quy định của pháp luật khi đi thực tập tại bệnh viện, trung tâm và các cơ sở Y tế, doanh nghiệp trong khuôn khổ quy định của chương trình đào tạo.

7. Được tham gia góp ý kiến các hoạt động đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp trong Nhà trường; được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị các giải pháp nhằm góp phần xây dựng và phát triển Nhà trường; được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng để giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh, sinh viên.

8. Được cấp bằng tốt nghiệp, bảng điểm học tập, rèn luyện và các giấy tờ khác liên quan; được giải quyết các thủ tục hành chính khi đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp.

9. Được theo dõi chăm sóc sức khỏe trong quá trình học tập.

10. Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật và Nhà trường.

Điều 5. Các hành vi học sinh, sinh viên không được làm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, uy tín, xâm phạm thân thể giảng viên, cán bộ, viên chức, người lao động và các học sinh sinh viên khác của Nhà trường.

2. Gian lận trong tuyển sinh, học tập, thi cử, kiểm tra và làm giả hồ sơ để được hưởng chế độ chính sách đối với học sinh sinh viên.
3. Tự ý nghỉ học, nghỉ thực tập, thực hành khi chưa được phép của Nhà trường.
4. Hút thuốc, uống rượu bia trong giờ học, say rượu bia khi đến lớp.
5. Gây rối an ninh trật tự trong Nhà trường hoặc nơi công cộng.
6. Cố ý vi phạm các quy định về an toàn giao thông; tham gia đua xe hoặc cỗ vũ đua xe trái phép.
7. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.
8. Sản xuất, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển, phát tán, sử dụng và lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, các chất ma túy, các loại hóa chất cấm sử dụng; các tài liệu ấn phẩm, thông tin phản động, đồi trụy và các tài liệu cấm khác đi ngược theo quy định của Nhà nước. Tổ chức, tham gia truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan, các hoạt động tôn giáo trong Nhà trường và các hành vi vi phạm đạo đức khác.
9. Đăng tải, bình luận, chia sẻ các bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, đồi trụy, bạo lực phản động, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh sự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.
10. Thành lập, tham gia hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật; tổ chức tham gia các hoạt động tập thể mang danh nghĩa Nhà trường khi chưa được Hiệu trưởng Nhà trường cho phép.
11. Các hành vi khác trái với quy định của pháp luật, quy chế, điều lệ của Nhà trường.

Chương III NỘI DUNG CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN VÀ HỆ THỐNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ

Điều 6. Nội dung công tác học sinh, sinh viên

1. Tổ chức hoạt động giáo dục, tuyên truyền
 - a) Giáo dục chính trị tư tưởng: Giáo dục, tuyên truyền để học sinh, sinh viên nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng; có lý tưởng, tri thức pháp luật và bản lĩnh chính trị vững vàng;
 - b) Giáo dục đạo đức, lối sống: Giáo dục, tuyên truyền cho học sinh, sinh viên về những giá trị, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, chuẩn mực đạo đức chung của xã hội, đạo đức nghề nghiệp; lối sống lành mạnh, văn minh phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc; ý thức trách nhiệm của cá nhân đối với tập thể, cộng đồng;
 - c) Giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật: Nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật; sống, học tập và rèn luyện theo pháp luật;
 - d) Tạo điều kiện, giúp đỡ học sinh sinh viên phấn đấu, rèn luyện để được đứng trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam và tham gia các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường;
 - e) Giáo dục thể chất: Tổ chức cho học sinh sinh viên tham gia các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ và bồi dưỡng các kỹ năng chăm sóc sức khỏe gia đình và cộng đồng.

2. Công tác quản lý học sinh, sinh viên

- a) Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển vào học theo quy định;
- b) Thông kê, tổng hợp dữ liệu; quản lý, lưu trữ hồ sơ và giải quyết các công việc hành chính liên quan đến học sinh sinh viên;
- c) Theo dõi, đánh giá ý thức học tập, kết quả rèn luyện của học sinh sinh viên; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, tạo điều kiện cho học sinh sinh viên tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học; tham dự kỳ thi tay nghề các cấp, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao; giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của học sinh sinh viên; thường trực công tác khen thưởng và kỷ luật học sinh sinh viên;
- d) Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tội phạm và các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tệ nạn xã hội trong học sinh sinh viên; phối hợp với công an và chính quyền địa phương để thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, giải quyết các vụ việc liên quan đến học sinh sinh viên trong và ngoài Nhà trường;
- đ) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến học sinh sinh viên;
- e) Quản lý học sinh sinh viên nội trú, ngoại trú: Xét, tiếp nhận, ban hành và tổ chức thực hiện quy chế quản lý học sinh sinh viên ở nội trú; phối hợp với cơ quan công an và chính quyền địa phương trong việc quản lý học sinh sinh viên ở ngoại trú.

3. Tổ chức sinh hoạt chính trị đầu khóa, đầu năm học và cuối khóa cho học sinh sinh viên. Định kỳ hàng năm tổ chức đối thoại giữa học sinh sinh viên và Ban Giám hiệu Nhà trường.

4. Công tác hỗ trợ và dịch vụ đối với học sinh, sinh viên

- a) Tư vấn cho học sinh, sinh viên xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với mục tiêu, năng lực, sức khỏe;
- b) Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong Nhà trường; tạo điều kiện giúp đỡ học sinh sinh viên là người khuyết tật, người thuộc diện chính sách, học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn và học sinh sinh viên thuộc nhóm đối tượng cần sự hỗ trợ;
- c) Giáo dục kỹ năng mềm, kiến thức khởi nghiệp; bồi dưỡng kiến thức về sức khỏe sinh sản và các kiến thức, kỹ năng bổ trợ cần thiết khác cho học sinh sinh viên;
- d) Thông tin, tư vấn, giới thiệu việc làm cho học sinh sinh viên;
- đ) Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường, bệnh viện và các cơ sở Y tế, các tổ chức sử dụng người lao động nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;
- e) Tổ chức thực hiện công tác Y tế trường học theo quy định.

5. Thực hiện các nhiệm vụ hợp tác quốc tế về học sinh, sinh viên.

Điều 7. Tổ chức, quản lý công tác học sinh, sinh viên

Căn cứ Điều lệ trường Cao đẳng, Hiệu trưởng Nhà trường quyết định thành lập hệ thống tổ chức, quản lý và quy định cụ thể trách nhiệm của đơn vị, cá nhân để đảm bảo thực hiện chức năng, nhiệm vụ công tác học sinh sinh viên theo quy định.

CHƯƠNG IV

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 8. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên

1. Đảm bảo khách quan, công khai, chính xác.
2. Đảm bảo quyền bình đẳng, dân chủ của học sinh, sinh viên.
3. Đảm bảo đánh giá đầy đủ các nội dung, tiêu chí và quy trình thực hiện.
4. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị, bộ phận liên quan trong Nhà trường.

Điều 9. Nội dung và thang điểm đánh giá

Đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên là đánh giá về ý thức, thái độ và kết quả học tập của học sinh; sinh viên. Điểm đánh giá tính theo thang điểm 100. Cụ thể nội dung đánh giá và khung điểm như sau:

1. Ý thức, thái độ và kết quả học tập: Tối đa 30 điểm.
2. Ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của Nhà trường: Tối đa 25 điểm.
3. Ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội: Tối đa 25 điểm.
4. Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của Nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng: Tối đa 20 điểm.

Điều 10. Tiêu chí trong các nội dung đánh giá

1. Tiêu chí về ý thức, thái độ và kết quả học tập
 - a) Ý thức và thái độ trong học tập;
 - b) Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học;
 - c) Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi;
 - d) Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập;
 - đ) Kết quả học tập.
2. Tiêu chí đánh giá về ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của Nhà trường
 - a) Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường;
 - b) Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường.
3. Tiêu chí đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường
 - a) Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao. Học sinh, sinh viên là người khuyết tật, được đánh giá ý thức tham gia các hoạt động tùy theo tình trạng sức khỏe phù hợp, đảm bảo sự công bằng trong từng trường hợp cụ thể;
 - b) Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội;

c) Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

4. Tiêu chí đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của Nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng

a) Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc của học sinh, sinh viên được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác của học sinh, sinh viên trong Nhà trường;

b) Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường;

c) Có thành tích trong nghiên cứu khoa học, tham gia các cuộc thi, sáng kiến cải tiến kỹ thuật được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (bằng khen, giấy khen...).

Điều 11. Phân loại kết quả rèn luyện

1. Kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên được phân thành 05 loại: Xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu. Cụ thể:

a) Loại xuất sắc: Từ 90 đến 100 điểm;

b) Loại tốt: Từ 80 đến dưới 90 điểm;

c) Loại khá: Từ 70 đến dưới 80 điểm;

d) Loại trung bình: Từ 50 đến dưới 70 điểm;

đ) Loại yếu: Dưới 50 điểm.

2. Học sinh, sinh viên bị kỷ luật hình thức khiển trách thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại khá, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại trung bình.

Điều 12. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên

1. Hiệu trưởng Nhà trường quyết định thành lập Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên. Hội đồng gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng: Là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng Nhà trường;

b) Thường trực Hội đồng: Là trưởng đơn vị phụ trách công tác học sinh, sinh viên;

c) Các ủy viên: Đại diện lãnh đạo các khoa, bộ môn, phòng, ban liên quan, đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Nhà trường.

2. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện:

a) Đến thời điểm đánh giá theo quy định, học sinh, sinh viên căn cứ vào kết quả rèn luyện của bản thân, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết do Nhà trường quy định;

b) Giáo viên chủ nhiệm tổ chức họp lớp để xem xét, đánh giá, thông qua mức điểm tự đánh giá của từng học sinh, sinh viên trên cơ sở kết quả rèn luyện thực tế và phải được quá 1/2 ý kiến đồng ý của tập thể lớp. Kết quả cuộc họp đánh giá của lớp phải được ghi biên bản, có chữ ký của giáo viên chủ nhiệm (người chủ trì) và thư ký cuộc họp (do cuộc họp đề xuất);

c) Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên của Trường xem xét, thống nhất, trình Hiệu trưởng;

d) Hiệu trưởng Nhà trường xem xét và quyết định công nhận kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên.

3. Kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên phải được thông báo cho học sinh, sinh viên ít nhất 20 ngày trước khi ban hành quyết định và phải được công khai trong toàn Trường.

Điều 13. Thời gian đánh giá và cách tính điểm

1. Đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học.

2. Điểm rèn luyện của học sinh, sinh viên trong kỳ học là tổng số điểm đạt được theo các tiêu chí, nội dung đánh giá quy định. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các kỳ học trong năm học đó. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện của các năm học.

3. Học sinh, sinh viên có thời gian nghỉ học tạm thời, khi tiếp tục theo học thì không thực hiện đánh giá trong thời gian nghỉ học.

Điều 14. Sử dụng kết quả đánh giá rèn luyện của học sinh, sinh viên

1. Kết quả rèn luyện toàn khóa học của học sinh, sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý tại Trường và ghi vào bảng điểm kết quả học tập và rèn luyện khi kết thúc khóa học.

2. Kết quả rèn luyện được sử dụng để xét, cấp học bổng khuyến khích học tập và các chế độ khác liên quan đến quyền lợi của học sinh, sinh viên.

3. Kết quả rèn luyện xuất sắc được Nhà trường xem xét biểu dương, khen thưởng.

Điều 15. Quyền khiếu nại của học sinh, sinh viên về kết quả đánh giá rèn luyện

1. Học sinh, sinh viên có quyền khiếu nại lên các phòng chức năng hoặc Hiệu trưởng nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác. Khi nhận được đơn khiếu nại, Trường có trách nhiệm giải quyết, trả lời theo quy định của pháp luật.

2. Trình tự khiếu nại, giải quyết khiếu nại được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Chương V KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 16. Nội dung, hình thức khen thưởng học sinh, sinh viên

1. Khen thưởng đột xuất đối với cá nhân và tập thể lớp học sinh, sinh viên có thành tích xứng đáng cần được biểu dương, khen thưởng kịp thời theo các nội dung, mức khen thưởng do Hiệu trưởng quy định. Cụ thể:

a) Đoạt giải trong kỳ thi tay nghề các cấp; thi văn hóa, văn nghệ, thể thao và các cuộc thi tài năng khác; có sáng kiến trong học tập, lao động; có công trình nghiên cứu khoa học có giá trị;

b) Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, đoàn thể của học sinh, sinh viên, hoạt động thanh niên xung kích, học sinh, sinh viên tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, Khoa/ Bộ môn, trong ký túc xá, trong hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao;

c) Có thành tích trong các phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; dũng cảm cứu người bị nạn; chống tiêu cực, tham nhũng;

d) Các thành tích đặc biệt khác.

2. Khen thưởng đối với cá nhân và tập thể lớp học sinh, sinh viên được tiến hành vào cuối năm học, khóa học. Cụ thể:

a) Khen thưởng cuối khóa đối với học sinh sinh viên đạt danh hiệu: Giỏi, Xuất sắc toàn khóa (Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu học sinh, Sinh viên Giỏi toàn khóa đối với trường hợp xếp loại học tập từ giỏi trở lên và điểm xếp loại rèn luyện từ tốt trở lên; danh hiệu học sinh, sinh viên Xuất sắc toàn khóa đối với trường hợp xếp loại học tập và điểm xếp loại rèn luyện xuất sắc);

b) Khen thưởng định kỳ đối với tập thể lớp học sinh, sinh viên theo 02 danh hiệu: Lớp học sinh, sinh viên Tiên tiến và Lớp học sinh, sinh viên Xuất sắc. Hiệu trưởng Nhà trường quy định cụ thể tiêu chuẩn danh hiệu Lớp học sinh, sinh viên Tiên tiến và Lớp học sinh, sinh viên Xuất sắc;

c) Việc đánh giá, xếp loại học tập của học sinh, sinh viên được thực hiện theo quy định hiện hành về việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niêm chế hoặc theo phương thức tích lũy tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp. Đối với môn học, tín chỉ nào chưa kết thúc ở thời điểm đánh giá thì lấy điểm tổng hợp kết quả kiểm tra thường xuyên, định kỳ của môn học, tín chỉ đó làm căn cứ để đánh giá, xếp loại. Không xét khen thưởng đối với học sinh, sinh viên bị kỷ luật hoặc có điểm thi kết thúc môn học, tín chỉ trong năm học đó dưới điểm trung bình.

Điều 17. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng học sinh, sinh viên

1. Đầu kỳ học hoặc năm học, Trường tổ chức cho học sinh, sinh viên và các lớp đăng ký danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể lớp.

2. Thủ tục xét khen thưởng

a) Đến kỳ xét khen thưởng, các lớp lập danh sách kèm theo bản thành tích của tập thể lớp học sinh, sinh viên và thành tích cá nhân đạt được trong học tập, rèn luyện, có xác nhận của giáo viên chủ nhiệm, đề nghị của phòng Công tác – học sinh sinh viên;

b) Theo đề nghị của lớp, giáo viên chủ nhiệm tổ chức họp lớp, xét, đề xuất danh hiệu đối với tập thể lớp và cá nhân học sinh, sinh viên có thành tích để báo cáo Hội đồng khen thưởng, kỷ luật học sinh, sinh viên của Trường;

c) Căn cứ đề nghị của phòng Công tác – học sinh sinh viên, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật học sinh, sinh viên tổ chức họp, xét và đề nghị Hiệu trưởng Nhà trường công nhận danh hiệu đối với cá nhân và tập thể lớp học sinh, sinh viên.

Điều 18. Hình thức kỷ luật đối với học sinh, sinh viên

Học sinh, sinh viên có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi để xem xét phê bình hoặc áp dụng một trong 04 hình thức kỷ luật sau:

a) Khiển trách: Đối với học sinh, sinh viên có hành vi vi phạm lần đầu và mức độ nhẹ;

b) Cảnh cáo: Đối với học sinh, sinh viên đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng;

c) Đinh chỉ học tập có thời hạn: Đối với học sinh, sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi học sinh, sinh viên không được làm;

d) Buộc thôi học: Đối với học sinh, sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm rất nghiêm trọng hoặc có hành vi phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự.

Điều 19. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật học sinh, sinh viên

1. Trình tự, thủ tục xét kỷ luật:

a) Học sinh, sinh viên mắc khuyết điểm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật;

b) Chủ nhiệm lớp chủ trì họp với tập thể lớp học sinh, sinh viên để phân tích và xem xét, đề nghị hình thức kỷ luật gửi lên Khoa/ bộ môn;

c) Khoa/ Bộ môn họp, xem xét, kiến nghị hình thức kỷ luật và đề nghị Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên của Trường;

d) Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên tổ chức họp xét, đề xuất hình thức kỷ luật và trình Hiệu trưởng;

d) Thành phần dự họp xét kỷ luật học sinh, sinh viên của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên ngoài các thành viên của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên và giáo viên chủ nhiệm lớp có học sinh, sinh viên vi phạm, còn có đại diện tập thể lớp có học sinh, sinh viên vi phạm và học sinh, sinh viên có hành vi vi phạm (các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến nhưng không được quyền biểu quyết). Nếu học sinh, sinh viên vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng) thì Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật. Kết quả họp Hội đồng phải được ghi biên bản và đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật.

2. Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên do Hiệu trưởng quyết định thành lập, gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng: Là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng Nhà trường;

b) Thường trực Hội đồng: Là trưởng đơn vị phụ trách công tác học sinh, sinh viên của Trường;

c) Các ủy viên: Là đại diện các Khoa/ Bộ môn, phòng, ban có liên quan, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội sinh viên (nếu có) của Trường.

3. Hồ sơ xử lý kỷ luật học sinh, sinh viên:

a) Bản tự kiểm điểm (trong trường hợp học sinh, sinh viên có khuyết điểm không chấp hành việc làm bản tự kiểm điểm thì trình tự xem xét kỷ luật vẫn được tiến hành trên cơ sở các chứng cứ thu thập được);

b) Biên bản tập thể lớp họp kiểm điểm học sinh, sinh viên vi phạm;

- c) Biên bản họp của Khoa/ Bộ môn và đơn vị phụ trách công tác học sinh, sinh viên;
- d) Các tài liệu có liên quan.

4. Quyết định kỷ luật của học sinh, sinh viên phải có điều khoản ghi rõ thời gian bị thi hành kỷ luật và phải được lưu vào hồ sơ quản lý học sinh, sinh viên. Trường hợp học sinh, sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học, Nhà trường cần gửi thông báo cho địa phương, nơi học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú và gia đình học sinh, sinh viên biết để quản lý, giáo dục.

Điều 20. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

1. Sau thời hạn 03 tháng đối với trường hợp bị khiển trách, 06 tháng đối với trường hợp bị cảnh cáo kể từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực thi hành, nếu học sinh, sinh viên không có hành vi vi phạm kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực quyết định kỷ luật và được hưởng đầy đủ quyền lợi của học sinh, sinh viên theo quy định.

2. Đối với trường hợp đình chỉ học tập có thời hạn thì sau khi hết thời hạn đình chỉ, học sinh, sinh viên phải xuất trình chứng nhận của địa phương (xã, phường, thị trấn) nơi học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương (trong thời gian bị đình chỉ học tập) để Nhà trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp.

3. Đối với trường hợp bị kỷ luật buộc thôi học, nếu học sinh, sinh viên có nguyện vọng trở lại Trường để tiếp tục học tập thì phải sau ít nhất 01 năm, kể từ ngày bắt đầu kỷ luật mới được Trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp. Trong hồ sơ xin trở lại học, ngoài các giấy tờ theo quy định phải có chứng nhận của địa phương (xã, phường, thị trấn), nơi học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú, về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương trong thời gian chấp hành kỷ luật.

Điều 21. Quyền khiếu nại về khen thưởng và kỷ luật

Cá nhân, tập thể lớp học sinh, sinh viên nếu xét thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thỏa đáng thì có quyền khiếu nại lên Hiệu trưởng Nhà trường. Trong trường hợp không đồng ý với kết quả giải quyết của Hiệu trưởng thì có quyền khiếu nại lên cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định của pháp luật về khiếu nại và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Chương VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Phối hợp thực hiện

Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên kết hợp với các Phòng, Khoa, Bộ môn, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội sinh viên tổ chức thực hiện tốt công tác học sinh sinh viên.

Cuối mỗi học kỳ, năm học, khóa học Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên tổng kết đánh giá công tác học sinh sinh viên báo cáo với Hiệu trưởng Nhà trường.

Điều 23. Các phụ lục kèm theo quy chế

Quy chế này đi kèm theo các phụ lục sau:

Phụ lục 1: Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện học sinh sinh viên.

Phụ lục 2: Các nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật đối với HSSV.

Điều 24. Hiệu lực thi hành

Quy chế có hiệu lực kể từ ngày ký. Chỉ có Hiệu trưởng mới có quyền sửa đổi Quy chế này.



Vũ Viết Sơn

PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HỌC SINH/SINH VIÊN
HỌC KỲ - Năm học: 20..... - 20.....

Họ và tên:

Lớp:

(Thực hiện theo quy chế công tác học sinh – sinh viên ban hành theo Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH)

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	Điểm tối đa	Điểm ĐG HSSV	Điểm ĐG BCS	Điểm ĐG GVCN
	Ý thức, thái độ và kết quả học tập:				
1	<p>1.1. Ý thức và thái độ trong học tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đi học đầy đủ, đúng giờ: 2 điểm - Chuẩn bị bài đầy đủ, kiểm tra từ TB trở lên: 2 điểm - Trật tự nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ, tham gia phát biểu xây dựng bài tốt: 2 điểm - Không phải thi và kiểm tra lại môn nào: 2 điểm <p>1.2. Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, nghiên cứu khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia tích cực có nhiều đóng góp: 5 điểm - Tham gia đầy đủ: 3 điểm - Tham gia không đầy đủ: 1 điểm - Không tham gia: 0 điểm <p>1.3. Ý thức và thái độ khi thực hiện Quy chế thi, kiểm tra:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tốt, không vi phạm: 03 điểm - Vi phạm: 00 điểm - Thi/KT hộ dưới mọi hình thức; đình chỉ học tập đến buộc thôi học. <p>1.4. Tinh thần vượt khó phần đầu vướng lên trong học tập:</p> <p>1.5. Kết quả học tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học tập đạt xuất sắc: 12 điểm - Giỏi: 10 điểm - Khá: 08 điểm - Trung bình: 06 điểm - Yếu – Kém: 00 điểm 	8	05	03	02
	Tổng cộng mục 1	30			
2	Ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế trong nhà trường				
	2.1 Ý thức chấp hành pháp luật trong nhà trường:	10			
	2.1.1 Chấp hành các chủ trương chính sách, pháp luật của nhà nước (nộp học phí, lệ phí, an toàn giao thông...)				
	<ul style="list-style-type: none"> - Chấp hành tốt: 5 điểm, - Vi phạm 01 lần: trừ 2 điểm 	05			
	2.1.2 Thực hiện đúng qui định về ngoại trú				
	<ul style="list-style-type: none"> - Có xác nhận của chính quyền địa phương trong sổ quản lý HS – SV nơi cư trú: 5 điểm - Không có xác nhận của chính quyền địa phương trong sổ quản lý HS – SV nơi cư trú: 0 điểm 	05			
	2.2 Ý thức chấp hành nội quy, quy chế trong nhà trường	15			
	2.2.1. Đi học đúng giờ:				
	<ul style="list-style-type: none"> - Đi học muộn ≤ 02 buổi: trừ 0 điểm - Đi học muộn từ 03 đến 05 buổi: trừ 1 điểm - Đi học muộn từ 06 đến 10 buổi: trừ 2 điểm - Đi học muộn trên 10 buổi: trừ 3 điểm 	02			
	2.2.2. Tham gia học tập tại trường:				
	* <i>Nghi học có giấy phép nộp về phòng Công tác HS - SV đúng quy định:</i>				
	<ul style="list-style-type: none"> - Nghi ≤ 02 buổi: trừ 0 điểm - Nghi từ 3 đến 05 buổi: trừ 1 điểm - Nghi từ 06 đến 10 buổi: trừ 3 điểm - Nghi trên 10 buổi: trừ 4 điểm 	05			
	* <i>Nghi học không phép:</i>				
	Nghi 1 buổi trừ 1 điểm				
	2.2.3. Thực hiện nội quy, quy định phòng học và phòng thực hành tại trường và cơ sở Y-Dược:	02			
	Vi phạm 01 lần trừ 1 điểm.				
	2.2.4 Thực hiện đúng trang phục khi đến trường:	03			
	Vi phạm 01 lần trừ 1 điểm.				
	2.2.5 Thái độ giao tiếp với giáo viên, CB công nhân viên, bệnh nhân và người nhà bệnh nhân, nét sống văn minh thanh lịch (tại trường và cơ sở thực tập), rèn luyện ý đức:	02			
	Vi phạm 01 lần trừ 1 điểm.				
	2.2.6 Giữ vệ sinh, bảo vệ công cộng, tham gia các buổi lao động, vệ sinh lớp:	01			
	Không tham gia 1 lần trừ 1 điểm.				
	Tổng cộng mục 2	25			
3	Ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo lực học đường				
	3.1 Tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao	15			

	<p>3.1.1 Tham gia các hoạt động rèn luyện chính trị, xã hội: <u>Dưới các hình thức như:</u> Tham gia các buổi học tập, tìm hiểu pháp luật, nghe nói chuyện chuyên đề giáo dục chính trị do nhà trường, đơn vị khác tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia đầy đủ, ý thức tốt: 5 điểm - Tham gia đầy đủ: 3 điểm - Tham gia ý thức kém: 0 điểm <p>* Chào cờ: Vắng 1 buổi trừ 2 điểm.</p>	05		
	<p>3.1.2 Tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia tích cực có nhiều đóng góp: 5 điểm - Tham gia đầy đủ: 3 điểm - Không tham gia: 0 điểm 	05		
	<p>3.1.3 Tham gia các hoạt động thể thao:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia tích cực có nhiều đóng góp: 5 điểm - Tham gia đầy đủ: 3 điểm - Không tham gia: 0 điểm 	05		
	<p>3.2 Tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội: <u>Dưới các hình thức như:</u> tham gia hiến máu nhân đạo, hội thao, hoạt động từ thiện, công ích, tình nguyện, công tác xã hội của Đoàn thanh niên, Hội sinh viên tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia tích cực có nhiều đóng góp: 5 điểm - Tham gia đầy đủ: 3 điểm - Không tham gia: 0 điểm 	05		
	<p>3.3. Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia tích cực có nhiều đóng góp: 5 điểm - Tham gia đầy đủ: 3 điểm - Không tham gia: 0 điểm 	05		
	Tổng cộng mục 3	25		
4	<p>Về ý thức và kết quả tham gia phụ trách lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong nhà trường Đối tượng thực hiện bao gồm: Cán bộ lớp (Lớp trưởng, lớp phó, thủ quỹ, tổ trưởng, tổ phó), CB Đoàn (Bí thư, phó bí thư, ủy viên); CB hội (chủ tịch, phó chủ tịch, ủy viên); thành viên đội xung kích, đội trật tự; các cá nhân có thành tích tốt có đóng góp tích cực cho nhà trường.</p> <p>4.1. Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả nhiệm vụ quản lý tổ, lớp, trường, Đảng, đoàn, hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rất tích cực: 10 điểm - Tích cực: 8 điểm - Bình thường: 6 điểm - Không tham gia: 0 điểm 	10		
	<p>4.2. Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân có giấy khen; CB Lớp, Đoàn, Hội có giấy khen của lớp (hoặc nhận cờ thi đua tháng): 5 điểm - Cá nhân có giấy khen của đội nhóm: 3 điểm - Cá nhân được Nhà trường cử đi làm nhiệm vụ từ cấp trường trở lên, hoặc có thành tích đặc biệt trong lớp (do GVCN/lớp bình xét): 2 điểm 	05		
	<p>4.2 Có thành tích trong nghiên cứu khoa học, cuộc thi, sáng kiến cải tiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân có giấy khen: 5 điểm - Cá nhân có giấy khen của đội nhóm: 3 điểm 	05		
	Tổng cộng mục 4	20		
	Tổng cộng các mục	100		

THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI RÈN LUYỆN

KẾT QUẢ RÈN LUYỆN	PHÂN LOẠI RÈN LUYỆN
90 – 100 điểm	Xuất sắc
80 – 89 điểm	Tốt
70 – 79 điểm	Khá
50 – 69 điểm	Trung bình
< 50 điểm	Yếu

GVCN đánh giá
Tổng điểm rèn luyện:
Xếp loại:
Ngày tháng năm 2018
Ký tên

Ban Cán Sát lớp đánh giá:
Tổng điểm rèn luyện:
Xếp loại:
Ngày tháng năm 2018
Ký tên

Cá nhân tự đánh giá
Tổng điểm rèn luyện:
Xếp loại:
Ngày tháng năm 2018
Ký tên

Đánh giá nhận xét:
PHÒNG CÔNG TÁC HS – SV

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ KH

PHỤ LỤC 2

CỘNG HÒA – XÃ HỘI – CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

MỘT SỐ HÀNH VI VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong 1 lần đánh giá)				Ghi chú
		Kiểm điểm trước lớp	Khiển trách	Cảnh cáo	Buộc thôi học	
A	B	1	2	3	4	5
	Trong học tập, thực tập					
1	Đến trễ giờ học trước 15 phút					Giáo viên ghi số đầu bài
	Đến muộn giờ học, giờ thực tập quá 15 phút.					GV mời ra khỏi lớp, hướng dẫn HSSV đến phòng ĐT – CTHSSV trình bày, viết cam kết và khi nhận được giấy vào lớp mới được vào lớp học.
2	Vắng chào cờ.					Phòng CTHSSV ghi nhận để xét điểm rèn luyênn.
	Không mặc đồng phục theo quy định của nhà trường khi đến lớp					
3	Nghỉ học không phép	từ 1 – 3 buổi				Nhắc nhở trước lớp
	Nghỉ học không phép	từ 4 – 7 buổi				Viết tị kiểm, khiếu trách trước lớp
	Nghỉ học không phép	từ 8 – 10 buổi				Cảnh cáo trước lớp. Mời phụ huynh.

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong 1 lần đánh giá)	Ghi chú
	Kiểm điểm trước lớp	Khiển trách	Cảnh cáo
	Nghỉ học không phép	từ 11 – 15 buổi	Viết tự kiểm, Khiển trách toàn trường. Nếu còn vi phạm cảnh cáo toàn trường
4	Nghỉ học không phép		Liên tục 1 Mời gia đình, Hợp lớp, lập Biên bản đề nghị xóa tên.
5	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập và tự học		Lần 1: Nhắc nhở HS, ghi sổ đầu bài Lần 2: Cho ra khỏi lớp – đến gấp Phòng CTHSSV
6	Có hành vi gian lận trong học tập, thi, kiểm tra:	Lần 1	Xử lý theo "Quy chế thi, kiểm tra và công nhận tốt nghiệp trong hệ chính quy"; Tuỳ theo mức độ có thể xử lý từ Khiển trách đến buộc thôi học hoặc giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
7	Không đóng học phí đúng thời gian quy định	Lần 2	Đình chỉ học tập. Mời gia đình
8	Vô lễ với thầy, cô giáo, cán bộ, công chức, nhân viên của nhà trường		Tùy theo mức độ xử lý kỷ luật thường thiệt hại
Trong sinh hoạt và các hoạt động xã hội			
8	Làm hư hỏng tài sản trong ký túc xá và các tài sản khác của nhà trường		Tùy theo mức độ xử lý kỷ luật và phải bồi thường thiệt hại

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong 1 lần đánh giá)				Ghi chú
		Kiểm điểm trước lớp	Khiển trách	Cảnh cáo	Buộc thôi học	
9	Vi phạm quy định về vệ sinh tại ký túc xá, nơi học tập, thực tập và các khu công cộng khác					Tùy theo mức độ xử lý kỷ luật
10	Có rượu bia khi đến lớp					Tùy theo mức độ xử lý kỷ luật
11	Hút thuốc lá trong nhà trường	Lần 3	Lần 4			Lần 1,2 nhắc nhở HSSV
12	Chơi cờ bạc dưới mọi hình thức	Lần 1	Lần 2			Tù lần thứ 3 trớ đỉ, tùy theo mức độ mà hội đồng kỷ luật xử lý hoặc giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
13	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hoá đòi truy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép	Lần 1	Lần 2	Lần 3		Tùy theo mức độ có thể bị buộc thôi học hoặc giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
14	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma tuý				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
15	Sử dụng ma tuý				Lần 1	Xử lý theo quy định của pháp luật
16	Chứa chấp, môi giới hoạt động mại dâm				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
17	Hoạt động mại dâm				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong 1 lần đánh giá)				Ghi chú
		Kiểm điểm trước lớp	Khiển trách	Cảnh cáo	Buộc thôi học	
18	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cấp mà có		Lần 1		Lần 2	Tùy theo mức độ, xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
19	Chứa chấp buôn bán vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy và các hàng cấm theo quy định của Nhà nước				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
20	Đưa khách vào KTX không đăng ký tạm trú		Lần 1	Lần 2		Lần 3 trở đi đưa ra khỏi KTX nếu là HSSV nội trú.
21	Đưa phần tử xấu vào trường, ký túc xá gây ảnh xấu đến an ninh, trật tự trong trường			Lần 1		Tùy theo mức độ, xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học và đưa ra khỏi KTX nếu là HSSV nội trú. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
22	Đánh nhau gây thương tích, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau				Lần 1	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
23	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật.				Lần 1	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
24	Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong 1 lần đánh giá)				Ghi chú
		Kiểm điểm trước lớp	Khiển trách	Cảnh cáo	Buộc thôi học	
	tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.					cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
25	Có hành động quấy rối, dâm ô, xúc phạm nhân phẩm, đời tư của người khác					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
26	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
27	Các vi phạm khác					Tùy theo mức độ, nhà trường xem xét, nhắc nhở, phê bình, trừ điểm rèn luyện hoặc xử lý kỷ luật từ khiếu trách đến buộc thôi học.